

Bản án số: 34/2023/HS-ST

Ngày: 22/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Kiều Diễm**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Hoàng

2. Ông Nguyễn Văn Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Quốc Đại, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Thai, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Thanh Q**; sinh ngày 04/9/2001 tại Đ, Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp H, xã A, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T, sinh năm 1981 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1983; bị cáo chưa có vợ; anh, chị em có 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền sự: Không, tiền án: Ngày 07/4/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/02/2023 đến nay, (có mặt).

- Bị hại: Anh Nguyễn Phong K, sinh năm 2004. Địa chỉ: Ấp 2, xã A, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 08/12/2022, anh Nguyễn Phong K, ngụ ấp 2, xã A, huyện Đ điều khiển xe mô tô loại Wave, biển kiểm soát 69F5-6458 đến Công ty K thuộc ấp L, xã T, huyện Đ làm thuê. Khi đến công ty anh K đậu xe tại nhà xe của nhân viên, trên xe vẫn còn gắn chìa khóa xe. Đến hơn 14 giờ cùng ngày bị can Dương Thanh Q là nhân viên của công ty đi mua đồ ăn phát hiện xe của anh Knên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Do công ty không có phân công người giữ xe nên khi mua đồ ăn xong, bị can đi đến nhà xe lén lút chiếm đoạt xe mô tô của anh K rồi điều khiển về nhà tháo biển kiểm soát xe anh K ra và thay vào biển kiểm soát 19L2-3213 để điều khiển đi chơi. Phát hiện xe bị mất trộm, anh K nhờ bảo vệ của công ty kiểm tra lại camera thì phát hiện bị can Q là người lấy trộm nên đã trình báo Công an xã Định Thành. Đến 19 giờ cùng ngày bị can Q đến Công an xã Định Thành để đầu thú và giao nộp các tài sản đã lấy trộm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 46/HĐ ngày 28/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: 01 xe mô tô loại Wave, màu sơn đen, biển kiểm soát 69F5 - 6458 có giá trị còn lại là 4.000.000 đồng.

Tại cáo trạng số 26/CT – VKSĐT ngày 25/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Dương Thanh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo Quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Dương Thanh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Thanh Q từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt vào trại chấp hành án.
- Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại tài sản cho anh Nguyễn Phong K để quản lý, sử dụng và bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.
- Về xử lý vật chứng: Xử lý theo Qđịnh của pháp luật.
- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo Qđịnh của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục Qđịnh tại Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp theo đúng Qđịnh của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét các chứng cứ tài liệu khác được thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án, hành vi của các bị cáo được thể hiện:

Vì động cơ vụ lợi cá nhân nên khoảng hơn 14 giờ ngày 08/12/2022, tại Công ty Khôi Việt thuộc ấp L, xã Đ, huyện Đ; bị cáo Dương Thanh Q đã có hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô loại Wave, biển kiểm soát 69F5 - 6458 của anh Nguyễn Phong K. Lời khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, phù hợp với các biên bản, tài liệu chứng cứ khác có trong vụ án.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 46/HĐ ngày 28/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: 01 xe mô tô loại Wave, màu sơn đen, biển kiểm soát 69F5 - 6458 có giá trị còn lại là 4.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 4.000.000 đồng, là đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Qđịnh tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố đối với bị cáo Dương Thanh Q là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng Qđịnh của pháp luật.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác, mà còn gây mất ổn định về an ninh, trật tự tại địa phương. Hơn nữa, bị cáo có nhân thân xấu, có tiền án mới chấp hành xong nay lại phạm tội tiếp, bị cáo không thể hiện sự ăn năn, hối lỗi, không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều này thể hiện sự coi thường pháp luật, muốn vì có tiền tiêu xài nhưng lại lười biếng lao động của bị cáo. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, rất cần một bản án nghiêm minh, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo và giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội khi chưa được xoá án tích nên thuộc trường hợp tái phạm theo Qđịnh tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[2.4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đây là các tình tiết được Qđịnh tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Phong K đã nhận lại chiếc xe và không yêu cầu bị cáo bồi thường, Hội đồng xét xử xét đây đây là sự tự nguyện của bị hại nên ghi nhận, nên không đặt ra xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đồ vật không còn giá trị sử dụng gồm:

- 01 (một) biển số kiểm soát 19L2-3213.
- 01 (một) khẩu trang y tế, màu xanh, viền trắng, nhãn hiệu VNA Face Maks, đã qua sử dụng.
- 01 (một) cái nón lưỡi chai (nón kết), màu nhâu nhạt, chấm bi màu đen, hai bên có 03 đường sọc ngang xanh, đỏ, phía trước có logo “GG” bằng kim loại màu vàng đồng, tình trạng vẫn còn sử dụng được.
- 01 (một) áo sơ mi, dài tay, màu đen, sọc dọc trắng đỏ, áo có chiều dài 70cm, chiều rộng 45cm, tay áo dài 50cm, tình trạng vẫn còn sử dụng được.
- 01 (một) quần vải, ống dài, màu đen, chiều dài hai ống quần 100cm, lưng quần rộng 39cm, tình trạng vẫn còn sử dụng được.
- 01 đôi giày ống, màu trắng, cao 30cm.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên có cơ sở chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Thanh Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Thanh Q 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đồ vật không còn giá trị sử dụng gồm:

- 01 (một) biển số kiểm soát 19L2-3213.

- 01 (một) khẩu trang y tế, màu xanh, viền trắng, nhãn hiệu VNA Face Maks, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cái nón lưỡi chai (nón kết), màu nhâu nhật, chằm bi màu đen, hai bên có 03 đường sọc ngang xanh, đỏ, phía trước có logo “GG” bằng kim loại màu vàng đồng, tình trạng vẫn còn sử dụng được.

- 01 (một) áo sơ mi, dài tay, màu đen, sọc dọc trắng đỏ, áo có chiều dài 70cm, chiều rộng 45cm, tay áo dài 50cm, tình trạng vẫn còn sử dụng được.

- 01 (một) quần vải, ống dài, màu đen, chiều dài hai ống quần 100cm, lưng quần rộng 39cm, tình trạng vẫn còn sử dụng được.

- 01 đôi giày ống, màu trắng, cao 30 cm.

(Hiện các vật chứng đang được chi cục thi hành án dân sự huyện Đ quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Thanh Q phải nộp số tiền 200.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm, bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Đ;
- Thi hành án HS Công an huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Kiều Diễm